

An Biên, ngày 25 tháng 8 năm 2017

Số: 62/2017/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2017/TLST-DS, ngày 01 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1 - Nguyên đơn: Bà Hồ Thị G, sinh năm 1959.

2- Bị đơn: Ông Lê Văn X, sinh năm 1960 và bà Trần Thị S, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: Ấp G, xã T.A, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Hồ Thị G và vợ chồng ông Lê Văn X, bà Trần Thị S thống nhất xác nhận là ông Lê Văn X, bà Trần Thị S còn nợ bà G số tiền là 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng) và 20 (hai mươi) chỉ vàng 24k (loại vàng 9999).

- Thời gian trả số nợ: Bà Hồ Thị G và vợ chồng ông Lê Văn X, bà Trần Thị S thoả thuận, thống nhất là ông Lê Văn X, bà Trần Thị S trả cho bà Hồ Thị G số tiền và vàng nêu trên từng đợt cụ thể như sau:

+ Vào ngày 05/02/2018 trả số tiền là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

+ Vào ngày 15/5/2018 trả số tiền là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

+ Vào ngày 09/9/2018 trả số vàng là 10 (mười) chỉ vàng 24k (loại vàng 9999).

+ Vào ngày 25/01/2019 trả số vàng là 10 (mười) chỉ vàng 24k (loại vàng

9999) là dứt điểm.

Nếu đến thời gian trả nợ mà vợ chồng ông X và bà S không thực hiện trả số tiền và vàng cho bà G theo đúng thời gian như đã thỏa thuận từng đợt nêu trên, thì bà G có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền và số vàng còn lại.

Kể từ ngày bà G có đơn yêu cầu thi hành án mà ông X và bà S không trả hoặc trả không đủ số tiền như thỏa thuận nêu trên thì ông X và bà S còn phải chịu thêm một khoản lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền còn lại.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: $80.000.000đ + (20 \text{ chỉ vàng } 24k \times 3.425.000đ/\text{chỉ}) = 148.500.000đ \times 5\% \times 50\% = 3.712.500đ$ (ba triệu bảy trăm mười hai ngàn năm trăm đồng). Bà Hồ Thị G và vợ chồng ông Lê Văn X, bà Trần Thị S thỏa thuận là ông X và bà S chịu toàn bộ tiền án phí là 3.712.500đ (ba triệu bảy trăm mười hai ngàn năm trăm đồng).

Bà Hồ Thị G được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.425.000đ (chín triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng), theo lai thu số 0004194 ngày 31/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKS huyện 02 bản;
- (gửi VKS tỉnh 01 bản);
- TAND tỉnh;
- Chi cục THA huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ- Văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Tâm